

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 711/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 26/TTr-BXD ngày 17 tháng 5 năm 2024, Công văn số 3856/BXD-VLXD ngày 04 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác,
chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**
(Kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg
ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 (sau đây viết tắt là Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng) đảm bảo hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể hoá các giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực xã hội để thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Phân đầu thực hiện thăm dò và khai thác tối đa các khu vực khoáng sản đã được quy hoạch nhằm đảm bảo đủ nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và dự trữ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, phát triển bền vững.

- Phân công trách nhiệm cụ thể đối với các bộ, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện các nội dung của Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng và tập trung giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách nhằm thực hiện các đề án/dự án thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính khả thi, tuân thủ các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, các quy hoạch ngành và kế hoạch thực hiện quy hoạch ngành liên quan đã được phê duyệt.

- Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, linh hoạt các giải pháp trong triển khai thực hiện các đề án/dự án theo từng thời kỳ, phù hợp với bối cảnh, nguồn lực quốc gia và điều kiện thực tế của từng địa phương. Ưu tiên việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản gắn liền với dự án đầu tư nhà máy chế biến và sử dụng tài nguyên khoáng sản.

- Huy động sự tham gia của toàn xã hội; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Căn cứ nội dung công việc được phân công tại Kế hoạch này, các bộ, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, bố trí nguồn lực thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Kế hoạch thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng được xây dựng căn cứ quy định tại Điều 45 Luật Quy hoạch, bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Dự án đầu tư công

Không có

2. Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công

Thực hiện tối đa các đề án/dự án thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng đối với các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng đã được quy hoạch chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

3. Kế hoạch sử dụng đất

a) Kế hoạch sử dụng đất phục vụ cho quá trình khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên cả nước phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện quy hoạch sẽ do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, trong đó, nguyên tắc xây dựng Kế hoạch sử dụng đất cho các dự án khai thác khoáng sản như sau:

- Triển khai các dự án khai thác khoáng sản với mục đích sớm hoàn trả quỹ đất cho địa phương thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội khác, giảm thiểu ảnh hưởng của các khu vực khoáng sản đến kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất, tiến độ thực hiện các dự án thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng khi có đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với một số khu vực khoáng sản có tính chất đặc thù (trữ lượng lớn, diện tích phân bố rộng, được khai thác bằng phương pháp lộ thiên như cát trắng, khoáng sản làm xi măng, đá làm ốp lát,...) để thực hiện các dự án, công trình cấp bách, quan trọng đặc biệt là các dự án đầu tư công, các dự án kết cấu hạ tầng kỹ thuật vì lợi ích quốc gia, công cộng, các dự án huy động từ các nguồn

lực xã hội, dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương trên nguyên tắc bảo vệ và phát triển tài sản công, đảm bảo việc thu hồi, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Dự kiến tổng nhu cầu sử dụng đất cần thiết phục vụ công tác thăm dò và khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên cả nước đến năm 2050 khoảng 73.629 ha, trong đó giai đoạn 2021 - 2030 nhu cầu sử dụng đất là 52.505 ha; giai đoạn 2031 - 2050 nhu cầu sử dụng đất là 21.124 ha.

4. Nguồn lực, giải pháp thực hiện quy hoạch

Các nguồn lực và giải pháp cần phải thực hiện đồng bộ để đảm bảo thực hiện tốt Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, cụ thể như sau:

a) Về pháp luật, chính sách

- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách và các quy định pháp luật về khoáng sản, quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, thuế, phí, lâm nghiệp,... để bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thuận lợi cho quá trình thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Tăng cường phối hợp giữa Bộ Xây dựng với Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản, quản lý hoạt động khoáng sản và cung cấp thông tin về tình hình khai thác, chế biến khoáng sản sau cấp phép.

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật để cấu trúc lại các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, tổn thất tài nguyên cao và gây ô nhiễm môi trường, khai thác không gắn kết với địa chỉ sử dụng để hình thành các doanh nghiệp có quy mô đủ lớn, khai thác, chế biến tập trung với công nghệ tiên tiến, hiện đại bảo đảm an toàn lao động và thân thiện môi trường.

- Ban hành các cơ chế khuyến khích đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, sử dụng nguyên, nhiên liệu thay thế khoáng sản tự nhiên từ rác thải, phế thải, chất thải. Thiết lập cơ chế quản lý kiểm soát chặt chẽ đối với các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng nhiều tài nguyên thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường.

- Ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi khuyến khích sử dụng khoáng sản đi kèm có chất lượng thấp, sản phẩm thải, chất thải, phế thải từ khai thác, chế biến khoáng sản để sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường và san lấp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Xây dựng cơ chế chính sách cho phát triển các nền tảng số, xây dựng cơ sở hạ tầng dữ liệu số, xây dựng bản đồ số hoá phục vụ công tác nghiên cứu, hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

b) Về tài chính, đầu tư

- Tài chính: Rà soát, điều chỉnh kịp thời các loại thuế, phí, lệ phí hợp lý theo nguyên tắc khuyến khích phát triển ngành, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế và tính thống nhất của hệ thống chính sách, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác.

- Đầu tư: Phát huy nội lực, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đủ năng lực đóng vai trò chủ lực tham gia thăm dò, khai thác và chế biến các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng chiến lược, có trữ lượng lớn.

c) Về nguồn vốn

Vốn đầu tư cho các dự án thăm dò, khai thác và chế biến các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng ngoài một phần vốn của ngân sách nhà nước, chủ yếu do doanh nghiệp tự bảo đảm bằng nguồn vốn tự có, vốn vay thương mại trên thị trường tài chính, vốn huy động từ các nguồn khác, cụ thể:

- Ngân sách nhà nước:

+ Bảo đảm kinh phí cho việc đánh giá thực hiện quy hoạch; rà soát, điều chỉnh quy hoạch; công bố quy hoạch; xây dựng, đồng bộ hóa, quản lý, vận hành, khai thác và nâng cấp hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

+ Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo nguồn nhân lực, áp dụng công nghệ tiên tiến trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản nhằm sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản không tái tạo phù hợp với Chương trình Khoa học và Công nghệ trọng điểm cấp quốc gia phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công nghệ khai thác và chế biến khoáng sản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Huy động các nguồn vốn khác: Nguồn kinh phí cho việc thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng từ các nguồn tài chính hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các quỹ đầu tư trong nước, nước ngoài theo quy định pháp luật.

d) Về nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo nhân lực phù hợp với yêu cầu ngành nghề và tiến độ phát triển của các dự án khai thác, chế biến các loại khoáng sản, nhất là nhân lực có trình độ kỹ thuật, tay nghề cao tiếp cận được công nghệ mới.

- Chú trọng tuyển dụng, đào tạo lao động tại chỗ, đặc biệt là các địa bàn miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Có chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao; chú trọng việc chăm lo đời sống, vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý về lĩnh vực khoáng sản và quy hoạch khoáng sản, cần tuyển dụng, bố trí những người có chuyên môn, kinh nghiệm trong thực tiễn; bổ trợ và cập nhật kiến thức pháp luật về tài nguyên và môi trường và pháp luật có liên quan. Đặc biệt cần tăng cường đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý khoáng sản ở địa phương.

đ) Về nâng cao năng lực đào tạo

- Chú trọng đầu tư đổi mới, hiện đại hóa trang thiết bị và phương pháp đào tạo, đào tạo lại tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành, các phòng thí nghiệm; nâng cao năng lực, chất lượng nghiên cứu khoa học bằng nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa.

- Tăng cường hợp tác giữa các trường, cơ sở nghiên cứu khoa học, phòng thí nghiệm trong nước với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu quốc tế để đào tạo các chuyên gia, công nhân lành nghề và cung cấp các trang thiết bị đào tạo, nghiên cứu, phòng thí nghiệm chất lượng cao.

- Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn dành cho công chức làm công tác khoáng sản để kịp thời nắm bắt chính sách mới, công nghệ mới về khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

e) Về khoa học, công nghệ

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản nhằm thu hồi tối đa khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm và khoáng sản có chất lượng thấp.

- Đầu tư đổi mới công nghệ, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Ứng dụng, phát triển nền tảng số nhằm xây dựng cơ sở hạ tầng dữ liệu số, xây dựng bản đồ số hóa phục vụ công tác nghiên cứu, hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Thường xuyên cập nhật, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo hướng đáp ứng các tiêu chí kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, carbon thấp, hướng tới phát thải ròng về '0' vào năm 2050.

- Cùng cố, xây dựng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của các tổ chức trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng, đáp ứng các nhu cầu về nghiên cứu, điều tra cơ bản; xây dựng được mạng lưới các tổ chức khoa học và công nghệ trong lĩnh vực đủ năng lực hội nhập quốc tế, gắn kết chặt chẽ với giáo dục - đào tạo, sản xuất - kinh doanh. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tiếp thu, áp dụng các công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, hiện đại trên thế giới.

g) Về hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh hợp tác khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ trong thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản, bảo vệ môi trường, an toàn lao động và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị tài nguyên khoáng sản, quan trắc, dự báo, quản trị môi trường, điều khiển tự động nhằm nâng cao hiệu quả, giảm tổn thất tài nguyên, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và bảo đảm môi trường.

- Tăng cường hợp tác đầu tư các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng có quy mô lớn và yêu cầu công nghệ cao.

h) Về quản lý đối với các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng giao thoa, chồng lấn với Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023.

- Các khu vực khoáng sản sử dụng đa mục đích (bao gồm: Đá hoa, thạch anh, quartzit) giao thoa, chồng lấn giữa hai quy hoạch được tính toán cân đối cung - cầu nguyên liệu cho ngành sản xuất vật liệu xây dựng và được tổng hợp tại quy hoạch này làm căn cứ để quản lý, cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn kỹ thuật của khoáng sản và tiêu chí lợi ích cho đất nước cơ quan cấp giấy phép hoạt động khoáng sản chịu trách nhiệm xác định lĩnh vực sử dụng chính của khoáng sản và quyết định cơ quan quản lý quy hoạch tại các khu vực khoáng sản giao thoa, chồng lấn sau khi đã có kết quả thăm dò, phê duyệt trữ lượng.

i) Về cập nhật thông tin, dữ liệu trong quá trình thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng

Cơ quan quản lý Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng cập nhật các thông tin, dữ liệu các khu vực khoáng sản trong quy hoạch khi có sự thay đổi, bổ sung, bao gồm: Tên mỏ/địa danh khu vực khoáng sản; tên loại khoáng sản, mục đích sử dụng khoáng sản; ranh giới, tọa độ, diện tích khu vực khoáng sản; đơn vị tính; tài nguyên, trữ lượng thăm dò; trữ lượng huy động vào khai thác; công suất khai thác; dự án khai thác, chế biến khoáng sản; kỳ quy hoạch và các thông tin, dữ liệu cần thiết khác phù hợp với quy định pháp luật.

k) Về tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về khoáng sản, công khai quy hoạch khoáng sản.

- Nâng cao nhận thức vai trò, pháp luật về khoáng sản; tăng cường sự giám sát của cộng đồng đối với các hoạt động khoáng sản trên địa bàn; công khai, minh bạch các khoản thu và sử dụng nguồn thu từ các doanh nghiệp khoáng sản.

- Đa dạng hóa phương thức truyền thông, ứng dụng các lợi thế của công nghệ số, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với các hoạt động khoáng sản; kịp thời cung cấp thông tin bảo đảm tính khách quan, trung thực, ngăn chặn các hoạt động kích động, lôi kéo, xuyên tạc của các tổ chức phản động nhằm chống phá chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

5. Tổ chức thực hiện kế hoạch

Các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Điều 2 của Quyết định số 1626/QĐ-TTg, đồng thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Bộ Xây dựng

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thủ tướng Chính phủ về các nội dung đề xuất, kiến nghị phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch, trong đó nội dung Kế hoạch phải bám sát mục tiêu của Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng đã phê duyệt, đồng thời đáp ứng yêu cầu tổng thể, tối ưu, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và thực hiện triển khai Kế hoạch phải bảo đảm khả thi, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến nội dung Kế hoạch thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng đến các tổ chức, cá nhân để tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch (cấp phép thăm dò và khai thác; hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản) đã được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan (nếu cần) tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo tiến độ đã được phê duyệt; chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hội nghị xúc tiến hoạt động đầu tư thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo quy hoạch.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu. Căn cứ báo cáo đánh giá thực hiện quy hoạch, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng (nếu cần) để phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để rà soát, cập nhật, hiệu đính các nội dung liên quan trong quá trình triển khai Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng như: Tên mỏ/địa danh khu vực khoáng sản; tên loại khoáng sản, mục đích sử dụng khoáng sản; ranh giới, tọa độ, diện tích khu vực khoáng sản; đơn vị tính; tài nguyên, trữ lượng thăm dò; trữ lượng huy động vào khai thác; công suất khai thác; dự án khai thác, chế biến khoáng sản; kỳ quy hoạch và các thông tin, dữ liệu cần thiết khác đảm bảo không làm thay đổi mục tiêu, định hướng tổng quát của Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan trong việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, trong đó ưu tiên việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản gắn liền với dự án đầu tư nhà máy chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan (Luật Khoáng sản sửa đổi, Luật Quy hoạch sửa đổi) để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo thẩm quyền.

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan (Luật Khoáng sản, Nghị định và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản) để bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Có kế hoạch trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản nằm trong Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng làm cơ sở cho việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản nhằm đảm bảo tính khả thi của quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với bộ ngành, địa phương và các cơ quan liên quan ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn để tháo gỡ những vướng mắc trong quản lý nhà nước về khoáng sản, đặc biệt là việc giải quyết thủ tục cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng nhằm tạo điều kiện cho các đề án/dự án thăm dò, khai thác sớm triển khai thực hiện. Đối với những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất giải pháp xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong quá trình thẩm định, cấp phép thăm dò, khai thác và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo đúng với Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Bộ Xây dựng để tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hình thức hạn chế, cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng có tính chất đặc thù để thực hiện các dự án, công trình cấp bách, quan trọng, vì lợi ích quốc gia, công cộng trên nguyên tắc đảm bảo việc thu hồi, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có khoáng sản chỉ đạo việc khoanh định chính xác tọa độ khép góc các khu vực khoáng sản sẽ cấp phép nhằm giảm thiểu diện tích chiếm đất do ảnh hưởng của các dự án khai thác mỏ, đảm bảo vẫn nằm trong tọa độ khép góc của khu vực có khoáng sản đã quy hoạch, đồng thời xác định, loại bỏ các khu vực không chứa khoáng sản hoặc có khoáng sản trữ lượng không tập trung, phân tán, hàm lượng trữ lượng thấp (khai thác không có hiệu quả kinh tế).

- Công bố kết quả điều tra, đánh giá đối với các khu vực cát biển có tiềm năng để Bộ Xây dựng có cơ sở xây dựng phương án thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng cát biển.

c) Bộ Công Thương

- Phối hợp với Bộ Xây dựng rà soát sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hoạt động khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng (quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, dự án đầu tư, thiết kế thi công khai thác mỏ khoáng sản, xuất nhập khẩu khoáng sản,...) để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình quản lý quy hoạch và cấp giấy phép hoạt động khoáng sản đối với các khoáng sản giao thoa (đá hoa, thạch anh, quazit, cát trắng đi kèm titan...) giữa các quy hoạch khoáng sản đã được phê duyệt.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình cơ quan có thẩm quyền bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước trong quá trình thực hiện Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng (đánh giá thực hiện quy hoạch; rà soát, điều chỉnh quy hoạch; công bố quy hoạch; xây dựng, đồng bộ hóa, quản lý, vận hành, khai thác và nâng cấp hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (Luật Quy hoạch, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch) trong việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch để phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế trong từng giai đoạn, tạo điều kiện cho việc triển khai các đề án/dự án thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu, sửa đổi Luật Đầu tư về những quy định liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án khai thác, chế biến khoáng sản nhằm cải cách thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

đ) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương liên quan thẩm định hồ sơ chuyên mục đích sử dụng đất rừng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định pháp luật đối với các dự án khai thác khoáng sản tại Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng có yêu cầu chuyên mục đích sử dụng rừng.

- Hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát diện tích ba loại rừng, cập nhật vào kế hoạch triển khai quy hoạch tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật về quy hoạch và lâm nghiệp nhằm hạn chế tối đa việc chồng lấn với các khu vực khoáng sản trong Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, tạo điều kiện cho việc triển khai các dự án thăm dò, khai thác khoáng sản theo kế hoạch.

e) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng thẩm định và công bố các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị mới, vật liệu mới trong lĩnh vực thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; tổ chức nghiên cứu, thử nghiệm các công nghệ mới, thiết bị mới, vật liệu mới trong lĩnh vực thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp quốc gia nghiên cứu công nghệ thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ, chế tạo thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; ứng dụng công nghệ tiên tiến, cơ giới hóa, tự động điều khiển, nâng cao năng suất, chất lượng khai thác, chế biến; hoàn thiện đề ban hành hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tiếp thu, áp dụng các công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, hiện đại trên thế giới vào Việt Nam.

- Bố trí nguồn vốn cho các đề án, đề tài nghiên cứu phục vụ cho ngành khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

g) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu và đề xuất chính sách về thuế, phí phù hợp với đặc thù ngành khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản; tăng cường công tác quản lý nguồn thu về tài chính, đảm bảo thu đúng, đủ đối với hoạt động khoáng sản theo quy hoạch.

h) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp và tăng cường phát triển nguồn nhân lực phục vụ các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

i) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật; quản lý chặt chẽ quỹ đất dành cho Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng; xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho hoạt động khoáng sản phù hợp với Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng; đảm bảo dự án khai thác khoáng sản sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn lao động, bảo vệ môi trường.

- Rà soát các quy hoạch, các dự án trên địa bàn để quản lý theo thẩm quyền, tránh chồng chéo về công tác quản lý giữa các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Trường hợp phát hiện có sự chồng lấn giữa các khu vực khoáng sản trong Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng với các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động đề xuất phương án xử lý và báo cáo Bộ Xây dựng để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tổ chức rà soát quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn, kịp thời phát hiện những vấn đề bất cập trong quá trình thực hiện để báo cáo Bộ Xây dựng xem xét trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Giải quyết kịp thời các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất, đền bù giải phóng mặt bằng, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Chủ động rà soát, báo cáo với cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét, quyết định hình thức hạn chế, cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng có tính chất đặc thù để thực hiện các dự án, công trình cấp bách, quan trọng, vì lợi ích quốc gia, công cộng trên nguyên tắc đảm bảo việc thu hồi, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

- Phối hợp, trao đổi kịp thời với các bộ, ngành, cơ quan liên quan về thông tin, tài liệu của nhà đầu tư nước ngoài trong việc mua bán, chuyển nhượng các mỏ nguyên liệu khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn để đảm bảo lợi ích quốc gia./.